Trường THCS NGO QUYEN
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU KHỐI 6

BUỔI CHIỀU

Thực hiện từ ngày 02 tháng 10 năm 2023

THỨ	TIẾT	Thời i	6/1	6/2	6/3	6/4	6/5	6/6	6/7	6/8	6/9	6/10	6/11	6/12	6/13	6/14	6/15	6/16	6/17
2	1	12g45					Van - Van	MT - Mai	KHTN - ThaoL	Toán - Q.Hoa	KHTN - My	KHTN - DLinh	SĐia - HanhD	KHTN - Cong	Toán - L.Hoa	SĐia - PThao	NNgu - NhungA	Van - Thao	Van - Oanh
	2	13g30	NNgu - Luong	MT - Mai	Toán - Chau	Van - Suong	SĐia - HanhD	KHTN - DLinh	KHTN - ThaoL	NNgu - NhungA	KHTN - My	Toán - Q.Hoa	Van - Van	KHTN - Cong	Toán - L.Hoa	Van - Thao	SĐia - PThao	Toán - Nhung	Van - Oanh
	3	14g15	Toán - L.Hoa	Toán - Nhung	Toán - Chau	KHTN - Cong	KHTN - My	SĐia - PThao	Van - Suong	Van - Thao	Van - Van	NNgu - NhungA	NNgu - Luong	Toán - Q.Hoa	KHTN - ThaoL	HĐTN - TrangT	KHTN - DLinh	MT - Mai	GDCD - KAnh
	4	15g30	SHL - Luong	SHL - Nhung	SHL - Chau	SHL - Suong	SHL - My	SHL - KAnh	SHL - TrangT	SHL - Thao	SHL - Van	SHL - Q.Hoa	SHL - HanhD	SHL - Cong	SHL - Tuyen	SHL - NhungA	ChCờ - PThao	SHL - Mai	SHL - Oanh
	5	16g15	ChCờ - Luong	ChCờ - Nhung	ChCờ - Chau	ChCờ - Suong	ChCờ - My	ChCờ - KAnh	ChCờ - TrangT	ChCờ - Thao	ChCờ - Van	ChCờ - Q.Hoa	ChCờ - HanhD	ChCờ - Cong	ChCờ - Tuyen	ChCờ - NhungA	SHL - PThao	ChCờ - Mai	ChCờ - Oanh
3	1	12g45					Van - Van	Nhac - MPhuong	GDĐP - DuyenHP	AVBN - AVBN1	GDCD - KAnh	KHTN - DLinh	Nhac - T.Duc	KHTN - Cong	CNg - BPhuong	KHTN - DTuyen	NNgu - NhungA	KHTN - ThaoL	MT - Mai
	2	13g30	NNgu - Luong	NNgu - MHanhA	KHTN - ThaoL	GDĐP - PHT	GDĐP - DuyenHP	GDCD - KAnh	CNg - BPhuong	AVBN - AVBN1	Nhac - MPhuong	Van - MThuy	KHTN - DLinh	KHTN - Cong	MT - Mai	KHTN - DTuyen	Van - Van	Nhac - T.Duc	NNgu - Thien
	3	14g15	MT - Mai	KHTN - DTuyen	KHTN - ThaoL	KHTN - Cong	NNgu - Thien	Van - Thao	NNgu - Luong	Nhac - MPhuong	KHTN - My	GDCD - KAnh	Van - Van	Van - MThuy	NNgu - MHanhA	NNgu - NhungA	KHTN - DLinh	CNg - BPhuong	GDĐP - T.Duc
	4	15g30	KHTN - Nhan	KHTN - DTuyen	Van - Tuyen	KHTN - Cong	KHTN - My	KHTN - DLinh	Nhac - MPhuong	NNgu - NhungA	CNg - BPhuong	AVBN - AVBN1	NNgu - Luong	Van - MThuy	NNgu - MHanhA	GDCD - KAnh	MT - Mai	GDĐP - T.Duc	KHTN - ThaoL
	5	16g15	KHTN - Nhan	Nhac - MPhuong	NNgu - NhungA	CNg - BPhuong	KHTN - My	NNgu - MHanhA	MT - Mai	KHTN - DLinh	Van - Van	AVBN - AVBN1	NNgu - Luong	Nhac - T.Duc	Van - Tuyen	Van - Thao	GDCD - KAnh	NNgu - Thien	KHTN - ThaoL
4	1	12g45					Nhac - MPhuong	Tin - Huong	AVBN - AVBN1	Toán - Q.Hoa	SĐia - Qui	MT - Mai	SĐia - HanhD	NNgu - NhungA	HĐTN - L.Hoa	Toán - TrangT	Nhac - T.Duc	GDCD - KAnh	CNg - BPhuong
	2	13g30	SĐia - Qui	Toán - Nhung	NNgu - NhungA	SĐia - ThuyĐ	HĐTN - Hang	CNg - BPhuong	AVBN - AVBN1	Toán - Q.Hoa	MT - Mai	Nhac - MPhuong	SĐia - HanhD	GDCD - KAnh	Toán - L.Hoa	Toán - TrangT	HĐTN - Chau	Tin - Huong	Nhac - T.Duc
	3	14g15	Nhac - MPhuong	SĐia - Qui	CNg - BPhuong	Tin - Huong	GDCD - KAnh	NNgu - MHanhA	NNgu - Luong	MT - Mai	AVBN - AVBN1	NNgu - NhungA	Toán - TrangT	Toán - Q.Hoa	Toán - L.Hoa	Nhac - T.Duc	Toán - Chau	Toán - Nhung	SĐia - ThuyĐ
	4	15g30	Toán - L.Hoa	NNgu - MHanhA	Toán - Chau	Nhac - MPhuong	SĐia - HanhD	HĐTN - Nhung	NNgu - Luong	CNg - BPhuong	AVBN - AVBN1	Toán - Q.Hoa	Toán - TrangT	SĐia - Qui	GDCD - KAnh	NNgu - NhungA	GDĐP - T.Duc	SĐia - ThuyĐ	NNgu - Thien
	5	16g15	NNgu - Luong	NNgu - MHanhA	Nhac - MPhuong	MT - Mai	SĐia - HanhD	Toán - Nhung	Toán - TrangT	HĐTN - Q.Hoa	NNgu - Thien	SĐia - Qui	GDCD - KAnh	Tin - Huong	Nhac - T.Duc	NNgu - NhungA	CNg - BPhuong	SĐia - ThuyĐ	Toán - L.Hoa
5	1	12g45					KHTN - My	KHTN - DLinh	Toán - TrangT	SĐia - Qui	NNgu - Thien	Van - MThuy	Van - Van	GDĐP - Huong	SĐia - PThao	Van - Thao	NNgu - NhungA	KHTN - ThaoL	HĐTN - L.Hoa
	2	13g30	SĐia - Qui	KHTN - DTuyen	HĐTN - Chau	HĐTN - Hang	MT - Mai	Toán - Nhung	SĐia - PThao	Van - Thao	Toán - L.Hoa	Toán - Q.Hoa	KHTN - DLinh	NNgu - NhungA	GDĐP - Huong	Toán - TrangT	Van - Van	KHTN - ThaoL	NNgu - Thien
	3	14g15	Van - MThuy	KHTN - DTuyen	Toán - Chau	Toán - Hang	NNgu - Thien	Toán - Nhung	SĐia - PThao	Tin - Huong	KHTN - My	SĐia - Qui	MT - Mai	NNgu - NhungA	KHTN - ThaoL	Toán - TrangT	KHTN - DLinh	Van - Thao	Toán - L.Hoa
	4	15g30	Van - MThuy	Toán - Nhung	KHTN - ThaoL	NNgu - Thien	Van - Van	NNgu - MHanhA	Van - Suong	KHTN - DLinh	SĐia - Qui	NNgu - NhungA	Toán - TrangT	Toán - Q.Hoa	Van - Tuyen	KHTN - DTuyen	Toán - Chau	Van - Thao	Tin - Huong
	5	16g15	Toán - L.Hoa	HĐTN - Nhung	Van - Tuyen	Van - Suong	Van - Van	Van - Thao	HĐTN - TrangT	NNgu - NhungA	SĐia - Qui	KHTN - DLinh	GDĐP - Huong	Van - MThuy	NNgu - MHanhA	KHTN - DTuyen	SĐia - PThao	NNgu - Thien	KHTN - ThaoL
6	1	12g45					CNg - BPhuong	Van - Thao	KHTN - ThaoL	KHTN - DLinh	Toán - L.Hoa	Toán - Q.Hoa	Van - Van	Van - MThuy	Tin - Huong	MT - Mai	SĐia - PThao	Toán - Nhung	SĐia - ThuyĐ
	2	13g30	Van - MThuy	Van - Oanh	MT - Mai	Van - Suong	Toán - Hang	GDĐP - PHT	KHTN - ThaoL	Toán - Q.Hoa	Toán - L.Hoa	KHTN - DLinh	Tin - Huong	CNg - BPhuong	Van - Tuyen	SĐia - PThao	Van - Van	Toán - Nhung	SĐia - ThuyĐ
	3	14g15	Van - MThuy	Toán - Nhung	KHTN - ThaoL	SĐia - ThuyĐ	Toán - Hang	SĐia - PThao	Van - Suong	GDĐP - PHT	HĐTN - DungHT	HĐTN - Q.Hoa	KHTN - DLinh	HĐTN - BPhuong	Van - Tuyen	Tin - Huong	Van - Van	Van - Thao	Toán - L.Hoa
	4	15g30	Toán - L.Hoa	GDĐP - PHT	SĐia - ThuyĐ	Toán - Hang	Tin - Huong	Toán - Nhung	Van - Suong	Van - Thao	Van - Van	Van - MThuy	HĐTN - DungHT	MT - Mai	SĐia - PThao	CNg - BPhuong	KHTN - DLinh	KHTN - ThaoL	Van - Oanh
	5	16g15					Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Van - Van	Van - MThuy	CNg - BPhuong	Toán - Q.Hoa	KHTN - ThaoL	Van - Thao	Tin - Huong	SĐia - ThuyĐ	Van - Oanh
7	1	12g45					Toán - Hang	KHTN - DLinh	GDCD - KAnh	Van - Thao	Toán - L.Hoa	CNg - BPhuong	Toán - TrangT	SĐia - Qui	SĐia - PThao	GDĐP - Huong	Toán - Chau	NNgu - Thien	KHTN - ThaoL
	2	13g30					Toán - Hang	Van - Thao	Toán - TrangT	GDCD - KAnh	GDĐP - Xuyen	Tin - Huong	KHTN - DLinh	SĐia - Qui	KHTN - ThaoL	SĐia - PThao	Toán - Chau	HĐTN - BPhuong	Toán - L.Hoa
	3	14g15					NNgu - Thien	SĐia - PThao	Toán - TrangT	KHTN - DLinh	Tin - Huong	SĐia - Qui	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống
	4	15g30							SĐia - PThao	SĐia - Qui	NNgu - Thien	GDĐP - Xuyen							
	5	16g15							Tin - Huong	SĐia - Qui	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống							

Trường THCS NGÔ QUYỀN
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU KHỐI 7
BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 02 tháng 10 năm 2023

THỨ	TIẾT	Thời gian	7/1	7/2	7/3	7/4	7/5	7/6	7/7	7/8	7/9	7/10	7/11	7/12	7/13	7/14
2	1	7g15	ChCờ - Binh	ChCờ - MHanhA	ChCờ - Nhan	ChCờ - Hieu	ChCờ - MaiV	ChCờ - Minh	ChCờ - ALy	ChCờ - Ngan	ChCờ - MLan	ChCờ - Duc	ChCờ - MPhuong	ChCờ - Uyen	ChCờ - MaiĐ	ChCờ - XTrang
	2	8g00	SHL - Binh	SHL - MHanhA	SHL - Nhan	SHL - Hieu	SHL - MaiV	SHL - Minh	SHL - ALy	SHL - Ngan	SHL - MLan	SHL - Duc	SHL - MPhuong	SHL - Uyen	SHL - MaiĐ	SHL - XTrang
	3	9g15	GDCD - Uyen	Van - Oanh	MT - Binh	HĐTN - HaT	KHTN - ALy	Toán - Minh	SĐia - ThuyĐ	Toán - Hieu	Toán - Thu	Toán - Duc	NNgu - Han	NNgu - MHanhA	SĐia - MaiĐ	CNg - MLan
	4	10g00	SĐia - MaiĐ	Van - Oanh	Van - MThuy	Van - MaiV	Toán - Duc	NNgu - Mo	GDCD - XTrang	Toán - Hieu	Toán - Thu	NNgu - T.Thao	NNgu - Han	Van - ThuV	Nhac - MPhuong	Toán - Minh
	5	10g45	NNgu - T.Thao	KHTN - Tan	Van - MThuy	Toán - Hieu	Van - MaiV	Van - ThuV	KHTN - ALy	CNg - MLan	SĐia - MaiĐ	SĐia - ThuyĐ	Toán - Thu	Toán - Duc	GDCD - Uyen	Toán - Minh
3	1	7g15	Van - Suong	KHTN - Tan	Van - MThuy	NNgu - Mo	Van - MaiV	KHTN - My	MT - Binh	KHTN - PhuongH	Van - ThuV	GDCD - XTrang	KHTN - Nhan	CNg - MLan	NNgu - Luong	MT - K.Hanh
	2	8g00	Van - Suong	MT - K.Hanh	Van - MThuy	GDCD - XTrang	Van - MaiV	KHTN - My	AVBN - AVBN2	KHTN - PhuongH	Van - ThuV	NNgu - T.Thao	KHTN - Nhan	HĐTN - Dieu	NNgu - Luong	KHTN - Cong
	3	9g15	CNg - MLan	HĐTN - Lan	KHTN - Nhan	KHTN - Cong	KHTN - ALy	GDCD - XTrang	AVBN - AVBN2	Van - ThuV	NNgu - T.Thao	KHTN - PhuongH	MT - Binh	NNgu - MHanhA	Van - MaiV	Van - Suong
	4	10g00	KHTN - PhuongH	NNgu - MHanhA	KHTN - Nhan	KHTN - Cong	MT - Binh	Van - ThuV	KHTN - ALy	AVBN - AVBN2	GDCD - XTrang	CNg - MLan	Van - MThuy	KHTN - My	Van - MaiV	Van - Suong
	5	10g45	KHTN - PhuongH	NNgu - MHanhA	NNgu - Luong	Van - MaiV	GDCD - XTrang	Van - ThuV	KHTN - ALy	AVBN - AVBN2	KHTN - Nhan	MT - K.Hanh	Van - MThuy	KHTN - My	CNg - MLan	NNgu - Mo
4	1	7g15	GDĐP - PTung	SĐia - MaiĐ	SĐia - Ninh	SĐia - Ngan	Nhac - T.Duc	GDĐP - LanTH	Toán - Thu	Toán - Hieu	MT - Binh	Toán - Duc	CNg - MLan	TATC - AVBN3	HĐTN - Dieu	Tin - Thanh
	2	8g00	NNgu - T.Thao	GDĐP - PTung	SĐia - Ninh	AVBN - AVBN1	Toán - Duc	CNg - MLan	GDĐP - LanTH	SĐia - Ngan	Nhac - T.Duc	AVBN - AVBN2	Toán - Thu	TATC - AVBN3	MT - Binh	HĐTN - Minh
	3	9g15	MT - Binh	CNg - MLan	Tin - LanTH	AVBN - AVBN1	NNgu - Han	HĐTN - Minh	Nhac - T.Duc	GDCD - XTrang	SĐia - MaiĐ	AVBN - AVBN2	Toán - Thu	GDĐP - Thanh	Toán - Hieu	SĐia - Ninh
	4	10g00	Toán - Hanh	Toán - Thu	Toán - Chau	CNg - MLan	AVBN - AVBN1	Tin - LanTH	SĐia - ThuyĐ	NNgu - Han	AVBN - AVBN2	GDĐP - Thanh	SĐia - Ninh	SĐia - MaiĐ	Toán - Hieu	GDĐP - PTung
	5	10g45	Toán - Hanh	Toán - Thu	Toán - Chau	Toán - Hieu	AVBN - AVBN1	Toán - Minh	CNg - MLan	Tin - LanTH	AVBN - AVBN2	SĐia - ThuyĐ	SĐia - Ninh	SĐia - MaiĐ	GDĐP - PTung	NNgu - Mo
5	1	7g15	KHTN - PhuongH	KHTN - Tan	KHTN - Nhan	SĐia - Ngan	Van - MaiV	Nhac - T.Duc	NNgu - Han	GDĐP - LanTH	Toán - Thu	HĐTN - Duc	HĐTN - MPhuong	Van - ThuV	SĐia - MaiĐ	Van - Suong
	2	8g00	Nhac - T.Duc	SĐia - MaiĐ	KHTN - Nhan	Van - MaiV	Tin - LanTH	SĐia - PhuongD	NNgu - Han	SĐia - Ngan	Toán - Thu	NNgu - T.Thao	Van - MThuy	Toán - Duc	KHTN - ALy	Van - Suong
	3	9g15	NNgu - T.Thao	Toán - Thu	Toán - Chau	Van - MaiV	Toán - Duc	NNgu - Mo	Tin - LanTH	Van - ThuV	KHTN - Nhan	Nhac - T.Duc	Van - MThuy	SĐia - MaiĐ	KHTN - ALy	Nhac - MPhuong
	4	10g00	SĐia - MaiĐ	Toán - Thu	Toán - Chau	Tin - LanTH	Toán - Duc	NNgu - Mo	Van - ThuV	NNgu - Han	KHTN - Nhan	KHTN - PhuongH	Nhac - MPhuong	NNgu - MHanhA	Van - MaiV	KHTN - Cong
	5	10g45	HĐTN - Lan	NNgu - MHanhA	NNgu - Luong	KHTN - Cong	KHTN - ALy	Van - ThuV	Toán - Thu	NNgu - Han	Tin - LanTH	Toán - Duc	KHTN - Nhan	Nhac - MPhuong	Van - MaiV	NNgu - Mo
6	1	7g15	SĐia - MaiĐ	Tin - Thanh	GDCD - XTrang	Nhac - T.Duc	GDĐP - LanTH	MT - K.Hanh	HĐTN - Khoa	KHTN - PhuongH	CNg - MLan	SĐia - ThuyĐ	SĐia - Ninh	Van - ThuV	Toán - Hieu	Toán - Minh
	2	8g00	Van - Suong	SĐia - MaiĐ	SĐia - Ninh	MT - K.Hanh	SĐia - PhuongD	AVBN - AVBN1	KHTN - ALy	Nhac - T.Duc	Van - ThuV	Toán - Duc	Tin - LanTH	Tin - Thanh	Toán - Hieu	Toán - Minh
	3	9g15	Van - Suong	Van - Oanh	CNg - MLan	Toán - Hieu	HĐTN - Duc	AVBN - AVBN1	SĐia - ThuyĐ	SĐia - Ngan	Van - ThuV	Tin - LanTH	GDCD - XTrang	MT - K.Hanh	KHTN - ALy	SĐia - Ninh
	4	10g00	Tin - Thanh	KHTN - Tan	Nhac - T.Duc	Toán - Hieu	CNg - MLan	Toán - Minh	Van - ThuV	MT - K.Hanh	SĐia - MaiĐ	Van - Oanh	TATC - AVBN3	Toán - Duc	KHTN - ALy	SĐia - Ninh
	5	10g45	KHTN - PhuongH	Nhac - T.Duc	HĐTN - HaT	SĐia - Ngan	KHTN - ALy	Toán - Minh	Van - ThuV	Toán - Hieu	GDĐP - LanTH	Van - Oanh	TATC - AVBN3	Toán - Duc	SĐia - MaiĐ	GDCD - XTrang
7	1	7g15	Toán - Hanh	Van - Oanh	GDĐP - Thanh	NNgu - Mo	NNgu - Han	SĐia - PhuongD	Van - ThuV	HĐTN - Khoa	KHTN - Nhan	KHTN - PhuongH	Toán - Thu	KHTN - My	NNgu - Luong	KHTN - Cong
	2	8g00	Toán - Hanh	GDCD - Uyen	NNgu - Luong	NNgu - Mo	NNgu - Han	SĐia - PhuongD	Toán - Thu	Van - ThuV	NNgu - T.Thao	KHTN - PhuongH	KHTN - Nhan	KHTN - My	Tin - Thanh	KHTN - Cong
	3	9g15	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	GDĐP - Thanh	SĐia - PhuongD	KHTN - My	Toán - Thu	Van - ThuV	NNgu - T.Thao	Van - Oanh	NNgu - Han	GDCD - Uyen	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống
	4	10g00				KHTN - Cong	SĐia - PhuongD	KHTN - My	NNgu - Han	KHTN - PhuongH	HĐTN - Khoa	Van - Oanh	GDĐP - Thanh	Van - ThuV		
	5	10g45				Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống		

Trường THCS NGÔ QUYỀN
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU KHỐI 8

BUỔI CHIỀU

Thực hiện từ ngày 02 tháng 10 năm 2023

THỨ	TIẾT	Thời	8/1	8/2	8/3	8/4	8/5	8/6	8/7	8/8	8/9	8/10
2	1	12g45	Van - Tung	Van - Tuyen	Toán - Tram	Van - Tho	Toán - Tam	Van - Phuong	KHTN - Lien	KHTN - Dung	Van - Linh	Nhac - PTung
	2	13g30	Van - Tung	Nhac - PTung	SĐia - Truc	Van - Tho	Toán - Tam	Van - Phuong	KHTN - Lien	NNgu - TrangA	Van - Linh	Toán - Tram
	3	14g15	SĐia - Ninh	Toán - Tram	Van - Tung	HĐTN - Tam	Van - Tuyen	NNgu - TrangA	Nhac - PTung	SĐia - Truc	KHTN - Lien	KHTN - Dung
	4	15g30	SHL - Ninh	ChCờ - PTung	SHL - Tram	SHL - Tho	SHL - Tam	SHL - Phuong	SHL - Tung	SHL - Truc	SHL - Linh	SHL - Dung
	5	16g15	ChCờ - Ninh	NGLL - PTung	ChCờ - Tram	ChCờ - Tho	ChCờ - Tam	ChCờ - Phuong	ChCờ - Tung	ChCờ - Truc	ChCờ - Linh	ChCờ - Dung
3	1	12g45	KHTN - Lien	NNgu - Thien	Van - Tung	NNgu - TrangA	Van - Tuyen	KHTN - ALy	NNgu - VanA	Nhac - PTung	GDCD - Uyen	KHTN - Dung
	2	13g30	KHTN - Lien	MT - Binh	NNgu - VanA	KHTN - Dung	Van - Tuyen	KHTN - ALy	Van - Tung	Van - MaiV	Nhac - PTung	GDCD - Uyen
	3	14g15	NNgu - VanA	Van - Tuyen	GDCD - Uyen	KHTN - Dung	CNg - Dieu	Nhac - PTung	Van - Tung	Van - MaiV	KHTN - Lien	MT - Binh
	4	15g30	Van - Tung	CNg - Quang	KHTN - Lien	CNg - Dieu	Nhac - PTung	GDCD - Uyen	MT - Binh	KHTN - Dung	NNgu - VanA	NNgu - Thien
	5	16g15	Nhac - PTung	KHTN - Dung	KHTN - Lien	MT - Binh	NNgu - VanA	NNgu - TrangA	CNg - Dieu	GDCD - Uyen	CNg - Quang	Van - Tung
4	1	12g45	Toán - Minh	GDCD - Uyen	Toán - Tram	Toán - Hang	Toán - Tam	NNgu - TrangA	NNgu - VanA	Tin - Thanh	SĐia - Xuyen	NNgu - Thien
	2	13g30	Toán - Minh	NNgu - Thien	SĐia - Truc	GDCD - Uyen	Toán - Tam	MT - Binh	Tin - Thanh	HĐTN - Hanh	NNgu - VanA	Toán - Tram
	3	14g15	GDCD - Uyen	NNgu - Thien	NNgu - VanA	SĐia - Xuyen	HĐTN - Tam	HĐTN - Nguyen	HĐTN - Hanh	MT - Binh	Tin - Thanh	Toán - Tram
	4	15g30	MT - Binh	SĐia - Xuyen	AVBN - AVBN2	NNgu - TrangA	SĐia - Truc	Toán - Nguyen	GDCD - Uyen	Toán - Hang	Toán - Hanh	Tin - Thanh
	5	16g15	NNgu - VanA	Tin - Thanh	AVBN - AVBN2	NNgu - TrangA	GDCD - Uyen	Toán - Nguyen	SĐia - Truc	Toán - Hang	HĐTN - Hanh	SĐia - Xuyen
5	1	12g45	Tin - Thanh	SĐia - Xuyen	NNgu - VanA	Toán - Hang	MT - Binh	KHTN - ALy	Toán - Hanh	Van - MaiV	KHTN - Lien	KHTN - Dung
	2	13g30	KHTN - Lien	Toán - Tram	HĐTN - Thu	Tin - Thanh	NNgu - VanA	KHTN - ALy	Toán - Hanh	Van - MaiV	MT - Binh	Van - Tung
	3	14g15	HĐTN - Thu	Van - Tuyen	Toán - Tram	Nhac - PTung	NNgu - VanA	Tin - Thanh	KHTN - Lien	KHTN - Dung	Toán - Hanh	SĐia - Xuyen
	4	15g30	SĐia - Ninh	KHTN - Dung	MT - Binh	AVBN - AVBN2	KHTN - Lien	SĐia - Xuyen	Van - Tung	Toán - Hang	Van - Linh	HĐTN - Thu
	5	16g15	SĐia - Ninh	KHTN - Dung	Nhac - PTung	AVBN - AVBN2	KHTN - Lien	SĐia - Xuyen	NNgu - VanA	Toán - Hang	Van - Linh	Toán - Tram
6	1	12g45	CNg - Quang	Van - Tuyen	CNg - Dieu	Toán - Hang	KHTN - Lien	Van - Phuong	Van - Tung	KHTN - Dung	Toán - Hanh	SĐia - Xuyen
	2	13g30	Van - Tung	KHTN - Dung	SĐia - Truc	SĐia - Xuyen	AVBN - AVBN3	Van - Phuong	KHTN - Lien	CNg - Dieu	Toán - Hanh	CNg - Quang
	3	14g15	Toán - Minh	AVBN - AVBN2	Van - Tung	SĐia - Xuyen	AVBN - AVBN3	CNg - Dieu	Toán - Hanh	SĐia - Truc	KHTN - Lien	KHTN - Dung
	4	15g30	Toán - Minh	AVBN - AVBN2	KHTN - Lien	KHTN - Dung	Van - Tuyen	AVBN - AVBN3	Toán - Hanh	SĐia - Truc	SĐia - Xuyen	Van - Tung
	5	16g15	Kỹ năng sống	SĐia - Xuyen	KHTN - Lien	KHTN - Dung	SĐia - Truc	AVBN - AVBN3	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống
7	1	12g45	NNgu - VanA	Toán - Tram	Tin - Thanh	Van - Tho	KHTN - Lien	Toán - Nguyen	SĐia - Truc	NNgu - TrangA	SĐia - Xuyen	Van - Tung
	2	13g30	KHTN - Lien	Toán - Tram	Van - Tung	Van - Tho	Tin - Thanh	Toán - Nguyen	SĐia - Truc	NNgu - TrangA	NNgu - VanA	NNgu - Thien
	3	14g15		HĐTN - Nguyen	Toán - Tram	Toán - Hang	SĐia - Truc	SĐia - Xuyen				
	4	15g30		Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống	Kỹ năng sống				
	5	16g15										

Trường THCS NGO QUYEN
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU KHỐI 9
BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 02 tháng 10 năm 2023

THỨ	TIẾT	Thời gian	9/1	9/2	9/3	9/4	9/5	9/6	9/7	9/8	9/9	9/10	9/11	9/12
2	1	7g15	NGLL - T.Thao	NGLL - Han	NGLL - Mo	ChCờ - TrangA	NGLL - Tan	ChCờ - DTuyen	ChCờ - DungCD	NGLL - Ha	NGLL - Thoa	NGLL - HaT	ChCờ - Nhat	ChCờ - Xuan
	2	8g00	ChCờ - T.Thao	ChCờ - Han	ChCờ - Mo	NGLL - TrangA	ChCờ - Tan	NGLL - DTuyen	NGLL - DungCD	ChCờ - Ha	ChCờ - Thoa	ChCờ - HaT	NGLL - Nhat	NGLL - Xuan
	3	9g15	Van - Xuan	Lý - DTuyen	Hoá - Lan	Sinh - Thoa	Sinh - Tan	NNgu - TrangA	Toán - Khoa	GDCD - DungCD	Lý - Nhat	NNgu - Mo	Địa - PhuongD	Toán - Tam
	4	10g00	Sử - Ngan	Sinh - Thoa	GDCD - DungCD	Lý - DTuyen	Lý - Nhat	Toán - HaT	Sinh - Tan	Van - Ha	Toán - Khoa	Van - Xuan	Hoá - Lan	Toán - Tam
	5	10g45	Lý - Nhat	GDCD - DungCD	NNgu - Mo	Sử - Ngan	NNgu - Han	Lý - DTuyen	Hoá - Lan	Địa - PhuongD	Toán - Khoa	Toán - HaT	Van - Ha	Van - Xuan
3	1	7g15	Van - Xuan	Hoá - Lan	Van - Phuong	CNg - Dieu	Van - Linh	Van - Ha	Lý - Nhat	Sinh - Thoa	Van - Tho	GDCD - DungCD	NNgu - T.Thao	NNgu - TrangA
	2	8g00	Sinh - Tan	Lý - DTuyen	Van - Phuong	NNgu - TrangA	Van - Linh	Van - Ha	GDCD - DungCD	NNgu - Mo	Van - Tho	CNg - Quang	Hoá - Lan	Van - Xuan
	3	9g15	GDCD - DungCD	Van - Tho	NNgu - Mo	Van - Linh	MT - K.Hanh	Lý - DTuyen	Sinh - Tan	CNg - Quang	Sinh - Thoa	Lý - Nhat	Van - Ha	Van - Xuan
	4	10g00	NNgu - T.Thao	Van - Tho	Sinh - Tan	MT - K.Hanh	CNg - Dieu	GDCD - DungCD	Van - Phuong	Van - Ha	Hoá - Lan	Van - Xuan	Lý - Nhat	Sinh - Thoa
	5	10g45	Hoá - Lan	CNg - Dieu	Lý - Nhat	Sinh - Thoa	GDCD - DungCD	CNg - Quang	Van - Phuong	Van - Ha	NNgu - T.Thao	Van - Xuan	Sinh - Tan	Lý - DTuyen
4	1	7g15	Địa - HanhD	NNgu - Han	NNgu - Mo	NNgu - TrangA	Toán - Tam	Toán - HaT	Toán - Khoa	Toán - Nguyen	NNgu - T.Thao	Sử - Truc	Địa - PhuongD	MT - K.Hanh
	2	8g00	CNg - Dieu	NNgu - Han	MT - K.Hanh	NNgu - TrangA	Toán - Tam	Toán - HaT	Toán - Khoa	Toán - Nguyen	GDCD - DungCD	NNgu - Mo	CNg - Quang	Sử - Truc
	3	9g15	NNgu - T.Thao	Toán - Nguyen	CNg - Dieu	Toán - HaT	Địa - HanhD	Sử - Ngan	CNg - Quang	MT - K.Hanh	Sử - Truc	Địa - PhuongD	GDCD - DungCD	NNgu - TrangA
	4	10g00	Toán - Khoa	Toán - Nguyen	Địa - HanhD	GDCD - DungCD	Sử - Ngan	NNgu - TrangA	MT - K.Hanh	NNgu - Mo	Địa - PhuongD	Toán - HaT	Sử - Truc	CNg - Quang
	5	10g45	MT - K.Hanh	Sử - Ngan	Toán - Khoa	Địa - HanhD	NNgu - Han	Địa - PhuongD	NNgu - T.Thao	Lý - Hien	CNg - Quang	Toán - HaT	Toán - Nguyen	GDCD - DungCD
5	1	7g15	Toán - Khoa	Địa - HanhD	Van - Phuong	Van - Linh	Lý - Nhat	Hoá - Lan	NNgu - T.Thao	Sinh - Thoa	MT - K.Hanh	Địa - PhuongD	Toán - Nguyen	Van - Xuan
	2	8g00	Địa - HanhD	MT - K.Hanh	Van - Phuong	Van - Linh	Hoá - Lan	Sinh - Thoa	Toán - Khoa	Toán - Nguyen	Lý - Nhat	Van - Xuan	Sinh - Tan	Hoá - PhuongH
	3	9g15	Hoá - Lan	NNgu - Han	Sinh - Tan	Địa - HanhD	Van - Linh	MT - K.Hanh	Địa - PhuongD	Sử - Ngan	Van - Tho	Hoá - PhuongH	Van - Ha	Sinh - Thoa
	4	10g00	Van - Xuan	Toán - Nguyen	Toán - Khoa	Hoá - Lan	Van - Linh	Van - Ha	Van - Phuong	Địa - PhuongD	Sinh - Thoa	Sinh - Tan	MT - K.Hanh	Lý - DTuyen
	5	10g45	Van - Xuan	Van - Tho	Sử - Ngan	Lý - DTuyen	Địa - HanhD	Van - Ha	Van - Phuong	Hoá - PhuongH	Toán - Khoa	MT - K.Hanh	NNgu - T.Thao	Địa - PhuongD
6	1	7g15	Sinh - Tan	Sinh - Thoa	Van - Phuong	Toán - HaT	Van - Linh	Hoá - Lan	Địa - PhuongD	Toán - Nguyen	Van - Tho	Lý - Nhat	Van - Ha	Toán - Tam
	2	8g00	Toán - Khoa	Toán - Nguyen	Lý - Nhat	Van - Linh	Hoá - Lan	Sinh - Thoa	Van - Phuong	Hoá - PhuongH	Van - Tho	Toán - HaT	Van - Ha	Toán - Tam
	3	9g15	Van - Xuan	Van - Tho	Toán - Khoa	Van - Linh	Toán - Tam	Địa - PhuongD	Lý - Nhat	Van - Ha	Hoá - Lan	Sinh - Tan	Toán - Nguyen	Hoá - PhuongH
	4	10g00	Lý - Nhat	Van - Tho	Toán - Khoa	Hoá - Lan	Toán - Tam	Toán - HaT	Sử - Ngan	Van - Ha	Địa - PhuongD	Hoá - PhuongH	Toán - Nguyen	Van - Xuan
	5	10g45					Sinh - Tan	Van - Ha	Hoá - Lan	Lý - Hien	Toán - Khoa	Van - Xuan	Lý - Nhat	Địa - PhuongD
7	1	7g15	NNgu - T.Thao	Địa - HanhD	Hoá - Lan	Toán - HaT								
	2	8g00	Toán - Khoa	Hoá - Lan	Địa - HanhD	Toán - HaT								
	3	9g15												
	4	10g00												
	5	10g45												

Trường THCS NGÔ QUYỀN
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU (TRÁI BUỔI K6)

BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 02 tháng 10 năm 2023

THỨ	TIẾT	Thời	6/1	6/2	6/3	6/4	6/5	6/6	6/7	6/8	6/9	6/10	6/11	6/12	6/13	6/14	6/15	6/16	6/17
2	1	7g15	SĐia - Qui	Van - Oanh	KNS - KNS	NNgu - Thien													
	2	8g00	KNS - KNS	SĐia - Qui	SĐia - ThuyĐ	NNgu - Thien													
	3	9g15	KHTN - Nhan	SĐia - Qui	Đọc sách	GDCD - XTrang									GDTC - KhoaTD				
	4	10g00	KHTN - Nhan	Tự học GVCN	Tự học GVCN	SĐia - ThuyĐ									GDTC - KhoaTD				
	5	10g45																	
3	1	7g15	GDTC - Tri	TATC - MHanhA	Van - Tuyen	IC 3	TATC - Thien	TATC - YThảo			GDTC - Khang								
	2	8g00	GDTC - Tri	TATC - MHanhA	Van - Tuyen	IC 3	TATC - Thien	TATC - YThảo			GDTC - Khang								
	3	9g15	TATC - Luong	GDTC - Tri	IC 3		TATC - Thien	TATC - YThảo				GDTC - Khang							
	4	10g00	TATC - Luong	GDTC - Tri	IC 3							GDTC - Khang							
	5	10g45																	
4	1	7g15	GDCD - XTrang	CNg - BPhuong	GDTC - Tri	TATC - YThảo							GDTC - Khang						
	2	8g00	CNg - BPhuong	GDCD - XTrang	GDTC - Tri	TATC - YThảo							GDTC - Khang						
	3	9g15	Đọc sách	IC 3	TATC - NhungA	GDTC - Tri								GDTC - Khang					
	4	10g00	Tự học GVCN	IC 3	TATC - NhungA	GDTC - Tri								GDTC - Khang					
	5	10g45																	
5	1	7g15	TATC - Luong	TATC - MHanhA	TATC - NhungA	Toán - Hang	GDTC - Tri	TATC - YThảo								GDTC - KhoaTD			
	2	8g00	TATC - Luong	TATC - MHanhA	TATC - NhungA	Toán - Hang	GDTC - Tri	TATC - YThảo								GDTC - KhoaTD			
	3	9g15	TATC - Luong	TATC - MHanhA	TATC - NhungA	KHTN - Cong	TATC - Thien	GDTC - Tri									GDTC - KhoaTD		
	4	10g00	HĐTN - Luong	Đọc sách	NNgu - NhungA	Van - Suong	TATC - Thien	GDTC - Tri									GDTC - KhoaTD		
	5	10g45																	
6	1	7g15	Tin - Huong	Van - Oanh	GDĐP - DuyenHP	TATC - YThảo			GDTC - Tri									GDTC - KhoaTD	
	2	8g00	GDĐP - DuyenHP	Van - Oanh	SĐia - ThuyĐ	TATC - YThảo			GDTC - Tri									GDTC - KhoaTD	
	3	9g15	IC 3	KNS - KNS	Tin - Huong	TATC - YThảo				GDTC - Tri									GDTC - KhoaTD
	4	10g00	IC 3	Tin - Huong	GDCD - XTrang	KNS - KNS				GDTC - Tri									GDTC - KhoaTD
	5	10g45																	
7	1	7g15																	
	2	8g00																	
	3	9g15																	
	4	10g00																	
	5	10g45																	

Trường THCS NGO QUYEN
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU TRÁI BUỔI KHỐI 7

BUỔI CHIỀU

Thực hiện từ ngày 02 tháng 10 năm 2023

THỨ	TIẾT	Thời gian	7/1	7/2	7/3	7/4	7/5	7/6	7/7	7/8	7/9	7/10	7/11	7/12	7/13	7/14
2	1	12g45														
	2	13g30			TATC - HanhA											
	3	14g15			TATC - HanhA											
	4	15g30			TATC - HanhA											
	5	16g15														
3	1	12g45														
	2	13g30	GDTC - Khang	TATC - HanhA							GDTC - Khai					
	3	14g15	GDTC - Khang	TATC - HanhA							GDTC - Khai					
	4	15g30	TATC - HanhA	GDTC - Khang								GDTC - Khai				
	5	16g15	TATC - HanhA	GDTC - Khang								GDTC - Khai				
4	1	12g45														
	2	13g30			GDTC - Khang								GDTC - Khai			
	3	14g15			GDTC - Khang								GDTC - Khai			
	4	15g30			TATC - HanhA	GDTC - Khang								GDTC - Khai		
	5	16g15			TATC - HanhA	GDTC - Khang								GDTC - Khai		
5	1	12g45														
	2	13g30	TATC - HanhA				GDTC - Khang								GDTC - Tri	
	3	14g15	TATC - HanhA				GDTC - Khang								GDTC - Tri	
	4	15g30	TATC - HanhA					GDTC - Khang								GDTC - Tri
	5	16g15						GDTC - Khang								GDTC - Tri
6	1	12g45														
	2	13g30		TATC - HanhA					GDTC - Khang							
	3	14g15		TATC - HanhA					GDTC - Khang							
	4	15g30		TATC - HanhA						GDTC - Khang						
	5	16g15								GDTC - Khang						
7	1	12g45														
	2	13g30														
	3	14g15														
	4	15g30														
	5	16g15														

Trường THCS NGO QUYEN
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU (TRÁI BUỔI K8)

BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 02 tháng 10 năm 2023

THỨ	TIẾT	Thời gian	8/1	8/2	8/3	8/4	8/5	8/6	8/7	8/8	8/9	8/10
2	1	7g15	TATC - VanA									
	2	8g00	TATC - VanA									
	3	9g15	GDTC - Khai									
	4	10g00	GDTC - Khai									
	5	10g45										
3	1	7g15		GDTC - Khai								GDTC - Bac
	2	8g00		GDTC - Khai								GDTC - Bac
	3	9g15			GDTC - Khai						GDTC - Bac	
	4	10g00			GDTC - Khai						GDTC - Bac	
	5	10g45										
4	1	7g15	TATC - VanA			GDTC - Khai						
	2	8g00	TATC - VanA			GDTC - Khai						
	3	9g15	TATC - VanA				GDTC - Khai					
	4	10g00					GDTC - Khai					
	5	10g45										
5	1	7g15						GDTC - Khai				
	2	8g00						GDTC - Khai				
	3	9g15							GDTC - Khai			
	4	10g00							GDTC - Khai			
	5	10g45										
6	1	7g15								GDTC - Khai		
	2	8g00								GDTC - Khai		
	3	9g15										
	4	10g00										
	5	10g45										
7	1	7g15										
	2	8g00										
	3	9g15										
	4	10g00										
	5	10g45										

Trường THCS NGO QUYEN
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU TRÁI BUỔI KHỐI 9

BUỔI CHIỀU

Thực hiện từ ngày 02 tháng 10 năm 2023

THỨ	TIẾT	Thời gian	9/1	9/2	9/3	9/4	9/5	9/6	9/7	9/8	9/9	9/10	9/11	9/12
2	1	12g45												
	2	13g30	Tin - LanTH	TATC - Han	GDTC - Bac									
	3	14g15	Tin - LanTH	TATC - Han	GDTC - Bac									
	4	15g30	TATC - T.Thao	Tin - LanTH										
	5	16g15	TATC - T.Thao	Tin - LanTH										
3	1	12g45												
	2	13g30	GDTC - Bac		TATC - Mo	TATC - TrangA							Tin - Hien	GDTC - KhoaTD
	3	14g15	GDTC - Bac		TATC - Mo	TATC - TrangA							Tin - Hien	GDTC - KhoaTD
	4	15g30		GDTC - Bac	TATC - Mo	TATC - TrangA						Tin - LanTH	GDTC - KhoaTD	Tin - Hien
	5	16g15		GDTC - Bac								Tin - LanTH	GDTC - KhoaTD	Tin - Hien
4	1	12g45												
	2	13g30	TATC - T.Thao		Tin - Hien	TATC - TrangA								
	3	14g15	TATC - T.Thao		Tin - Hien	TATC - TrangA								
	4	15g30	TATC - T.Thao		TATC - Mo	Tin - Hien								
	5	16g15			TATC - Mo	Tin - Hien								
5	1	12g45												
	2	13g30		TATC - Han			Tin - Hien	GDTC - Bac			GDTC - KhoaTD			
	3	14g15		TATC - Han			Tin - Hien	GDTC - Bac			GDTC - KhoaTD			
	4	15g30		TATC - Han			GDTC - Bac	Tin - Hien				GDTC - KhoaTD		
	5	16g15					GDTC - Bac	Tin - Hien				GDTC - KhoaTD		
6	1	12g45												
	2	13g30				GDTC - Bac			Tin - Hien	GDTC - KhoaTD				
	3	14g15				GDTC - Bac			Tin - Hien	GDTC - KhoaTD				
	4	15g30							GDTC - Bac	Tin - Hien	Tin - Quang			
	5	16g15							GDTC - Bac	Tin - Hien	Tin - Quang			
7	1	12g45												
	2	13g30												
	3	14g15												
	4	15g30												
	5	16g15												